

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 24 – 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đạt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, Phó trưởng phòng Giáo dục huyện Phong Điền.

2/ Ông Nguyễn Hồng Thắng, Trưởng phòng Văn hóa thông tin huyện ủy Phong Điền.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Loan - Cán bộ Tòa án Nhân dân huyện Phong Điền.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Tường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Quốc P; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/11/1995, tại: Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trương Thanh V, sinh năm 1961 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1972 cùng trú tại: Thôn D, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; Hoàn cảnh gia đình: có 03 anh em, bị can là con đầu; Có vợ: Hồ Thị Phương T, sinh năm: 1998; Có 01 con, sinh năm 2020. Quá trình nhân thân: Sinh ra lớn lên ở với bố mẹ, đi học đến lớp 12/12 thì nghỉ học. Năm 2020 lập gia đình sinh sống tại Thôn D, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 16/06/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, ngày 14/9/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định thi hành án số 82/QĐ-CA ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

Chị Trần Thị T, sinh năm 1992; trú tại: thôn S, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1972; Trú tại: Thôn D, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

2. Chị Trương Thị Kim T1, sinh năm 1997, Trú tại: Thôn D, xã Hương Toàn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

3. Anh Hồ Dư T2, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn M, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (có mặt).

4. Anh Nguyễn Viết Thanh T3, sinh năm 1999; Trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

5. Anh Nguyễn H1, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn H – B, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 23/9/2021, Trương Quốc P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-286.69 đi từ nhà của mình đến nhà chị T. Khi đến nơi, Pôn dừng xe cách nhà chị T khoảng 30m rồi đi đến cổng chính, thấy cửa đã khóa P đi vòng ra phía sau trèo lên ô thông gió. Quan sát trong nhà thấy không có ai và cửa hông phía sau không đóng P liền đột nhập vào nhà. Phát hiện trong phòng bếp có gắn camera, P dùng gậy tre và quần Jean để ở gần đó che mắt Camera nhằm tránh bị phát hiện rồi đi đến phòng ngủ. Lúc này trong phòng ngủ có chị T cùng hai con đang ngủ, P đi đến tủ áo quần dùng tay mở cửa tủ rồi lục tìm tài sản thì phát hiện có 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV và số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng) trong túi áo khoác. P lấy các tài sản trên bỏ vào túi quần của mình sau đó tẩu thoát ra ngoài theo lối cũ đến vị trí để xe rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Trên đường về, P lấy điện thoại Iphone 6 Plus vừa trộm được, dùng ngày tháng năm sinh của chị T là “190792” để mở màn hình thì mở được màn hình, P cất điện thoại vào túi quần rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Khi đến cây ATM của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tại thị xã Hương Trà, P dừng lại lấy thẻ ATM vừa trộm được đưa vào cây ATM rồi tiếp tục dùng mật khẩu là ngày tháng năm sinh của chị T “190792” để nhập mã pin nhằm mục đích kiểm tra tài khoản và rút tiền. P nhập 03 lần nhưng không được nên lấy thẻ ATM ra cất vào người rồi điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi P ném thẻ ATM này xuống sông Bồ, thuộc địa phận thị xã Hương Trà.

Về đến nhà, Pôn lấy điện thoại Iphone 6 Plus mở mật khẩu thấy trên màn hình điện thoại có cài đặt dịch vụ “BIDV Smart Banking”, P sử dụng số điện thoại của chị T là “0979762201” đăng nhập tài khoản ngân hàng thì nhập được, kiểm tra trong tài

khoản có 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Trong ngày 24/9/2021 P sử dụng dịch vụ Internet Banking chuyển tất cả số tiền này vào 03 tài khoản Ngân hàng và 01 ví tiền điện tử MoMo cụ thể:

- Chuyển 1.900.000 đồng vào ví điện tử MoMo của chị T số điện thoại 0979672201, rồi dùng ví MoMo của chị T chuyển sang ví MoMo của P có số điện thoại 0358798167.

- Chuyển 4.000.000 đồng vào tài khoản số 106873085830 Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn H1 để trả nợ 1.000.000 đồng. Sau đó, P nhắn tin yêu cầu H1 chuyển lại 3.000.000 đồng vào tài khoản 040067807202 của mình. Cùng ngày 24/9/2021 Nguyễn H1 đã chuyển lại số tiền 3.000.000 vào tài khoản của P.

- Chuyển 3.200.000 đồng vào số tài khoản 0060123457777 Ngân hàng MBBank mang tên Nguyễn Viết Thanh T3 để trả nợ.

- Chuyển 1.900.000 đồng vào số tài khoản 0161001747073 Ngân hàng Vietcombank mang tên Hồ Dư T2 để trả nợ.

Đối với điện thoại Iphone 6 Plus, P bán cho một người (chưa xác định nhân thân, lai lịch) trên đường mai Thúc Loan, thành phố Huế với giá 1.500.000 đồng.

Chị Trần Thị T sau khi phát hiện bị mất tài sản đã viết đơn trình báo cơ quan điều tra.

* Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tạm giữ:

- Số tiền: 3.200.000 đồng P đã chuyển vào tài khoản của Nguyễn Viết Thanh T3, do Nguyễn Viết Thanh T3 giao nộp.

- Số tiền: 1.000.000 đồng P đã chuyển vào tài khoản của Nguyễn H1, do Nguyễn H1 giao nộp.

- Số tiền: 1.900.000 đồng P đã chuyển vào tài khoản của Hồ Dư T2, do Hồ Dư T2 giao nộp.

- 01 điện thoại di động Oppo F7, màu đen, số imeil: 869002031422294, số seri: R875QGP7AFMFYK của Trương Quốc P.

Riêng điện thoại Iphone 6 Plus, P đã bán cho một người (chưa xác định nhân thân, lai lịch) trên đường Mai Thúc Loan, thành phố Huế và 01 thẻ ATM P đã ném xuống sông Bồ, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp huyện số 16/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền kết luận: Tại thời điểm định giá ngày 24/9/2021, 01 điện thoại Iphone 6 Plus, màu vàng gold, đã qua sử dụng có giá trị: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

* Về xử lý vật chứng: Ngày 08/1/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện đã ra Quyết định trả lại số tiền 6.100.000 đồng cho chị Trần Thị T. Riêng đối với điện thoại Oppo F7 của Trương Quốc P tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử, thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Trần Thị T yêu cầu Trương Quốc P phải bồi thường cho mình số tiền 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm nghìn đồng) bao gồm giá trị chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và số tiền P đã tiêu xài. Ngày 31/12/2021, bà Trần Thị H (sinh năm 1972) là mẹ của P đã bồi thường cho chị T số tiền 10.400.000 đồng. Chị T đã nhận đủ tiền bồi thường không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà H không yêu cầu P phải hoàn trả lại số tiền 10.400.000 đồng cho mình.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-PĐ ngày 16/02/2022, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trương Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá về nhân thân của bị cáo. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo trước đó có hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 14/9/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo; Mẹ của bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Phía người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt bị cáo Trương Quốc P, từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù và cách ly bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không ai có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng đề nghị tịch thu hóa giá sung công điện thoại Oppo F7 của Trương Quốc P, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo Trương Quốc P phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Trương Quốc P đã khai nhận: Khoảng 00 giờ 24 phút ngày 24/9/2021, tại nhà chị Trần Thị T ở tại thôn S, xã Phong Sơn, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trương Quốc P đã lén lút đột nhập vào nhà chiếm đoạt của chị T 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có giá trị 1.500.000 đồng, số tiền 1.500.000 đồng và 11.000.000 đồng có trong thẻ ATM Ngân hàng BIDV. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Số tiền chiếm đoạt được P dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo P đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền

đã truy tố bị cáo Trương Quốc P về tội: “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Trương Quốc P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xét về nhân thân, trước đó có hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 14/9/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Trong lúc chờ thi hành bản án trước đó bị cáo tiếp tục phạm tội, Nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định thi hành án số 82/QĐ-CA ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với qui định pháp luật: Bị cáo đã tác động mẹ của bị cáo khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo; Phía người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa không ai đề nghị xem xét , nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng: Tịch thu hóa giá sung công điện thoại Oppo F7 của Trương Quốc P, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Trương Quốc P phải chịu 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Quốc P, 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù bản án số: 103/2021/HS-PT, ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã xử phạt Trương Quốc P 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 01(một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án 04/11/2021.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu hóa giá sung công điện thoại Oppo F7 của Trương Quốc P, theo mô tả biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2022. Tang vật đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Quốc P phải chịu 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Phòng PV 27 CA TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA và THAHS;
- Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt